

Số: **06** /CTr-ĐDBQH

Bắc Kạn, ngày **17** tháng 01 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH

Hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2021/QH15 ngày 25/7/2021 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2022 và Nghị quyết số 266/2021/UBTVQH15 ngày 05/8/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và ý kiến của các vị ĐBQH, Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn xây dựng Chương trình hoạt động giám sát năm 2022 như sau:

I. Giám sát theo Nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021

1.1. Mục đích

- Đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong giai đoạn từ tháng 7/2016 đến tháng 7/2021 trên địa bàn tỉnh; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, nhất là người đứng đầu cơ quan chịu sự giám sát trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai và một số lĩnh vực được dư luận, đại biểu Quốc hội quan tâm, nhằm tránh và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử; xem xét, xử lý các cơ quan, cá nhân có vi phạm.

1.2. Nội dung giám sát

- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Tình hình, kết quả thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đánh giá kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân; xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; pháp luật về hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.3. Đối tượng giám sát

- HĐND, UBND tỉnh; HĐND, UBND các huyện, thành phố;

- Các cơ quan: Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân các huyện, thành phố; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố; Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thành phố.

- Khảo sát: Ban Tiếp công dân tỉnh và một số sở, ngành có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo.

1.4. Thời gian thực hiện: Quý I/2022¹.

2. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021

2.1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK,CLP); làm rõ kết quả đạt được, các mô hình hiệu quả; tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về THTK,CLP.

- Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và ý thức chấp hành của các cấp, các ngành, bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về THTK,CLP. Làm rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm, chưa thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền trong việc ban hành chính sách, pháp luật, tổ chức, chỉ đạo, điều hành và thực hiện các quy định về THTK,CLP gây thất thoát, lãng phí; Kịp thời xử lý những tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật, tổ chức, chỉ đạo, điều hành công tác THTK,CLP.

- Kiến nghị các giải pháp hoàn thiện chính sách pháp luật, tăng cường việc tổ chức thực hiện để nâng cao chất lượng công tác THTK,CLP, bảo đảm sử dụng các nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

2.2. Nội dung giám sát

- Việc ban hành chính sách, pháp luật, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện

¹ Đoàn ĐBQH tổ chức giám sát và gửi báo cáo kết quả giám sát tại địa phương trước ngày 10/4/2022.

Luật THTK,CLP, các nghị quyết của Quốc hội, UBTVQH và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan công tác THTK,CLP.

- Việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về THTK,CLP của chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong quản lý, sử dụng nguồn lực nhà nước; kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị các nội dung giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Kiểm toán nhà nước... các năm trước đối với các nội dung liên quan đến THTK, CLP (*làm rõ tình hình triển khai thực hiện giai đoạn 2016 - 2021; các kết quả đạt được, trong đó chỉ rõ: các mô hình hay, các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; tồn tại, hạn chế; xác định nguyên nhân; chỉ rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm, không kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về THTK,CLP*).

- Giải pháp, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác THTK,CLP.

2.3. Đối tượng giám sát

- UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Các sở, ngành: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thanh tra tỉnh...

- Các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh... (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bắc Kạn; Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn; Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn).

- Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội và các cơ quan đơn vị khác sử dụng vốn ngân sách nhà nước, tài sản nhà nước.

2.4. Thời gian thực hiện: Quý II/2022².

II. Giám sát, khảo sát theo chương trình của Đoàn ĐBQH tỉnh

1. Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH13 ngày 12/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh

1.1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH13 ngày 12/10/2012 của UBTVQH về kết quả giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

- Đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi

² Đoàn ĐBQH tổ chức giám sát và gửi báo cáo kết quả giám sát tại địa phương trước ngày 30/4/2022.

trường. Qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

1.2. Nội dung giám sát

- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH13 ngày 12/10/2012 của UBTVQH về kết quả giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh (*nêu rõ kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế, nguyên nhân; đánh giá công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan*).

- Đề xuất các giải pháp và kiến nghị đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

1.3. Đối tượng giám sát

- UBND tỉnh; UBND các huyện.

- Các sở: Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh.

- Khảo sát một số doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản và khu vực khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

1.4. Thời gian thực hiện: Quý III/2022.

2. Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh

2.1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác các công trình thủy điện. Qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng phát triển thủy điện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

2.2. Nội dung giám sát

- Việc ban hành chính sách, pháp luật, hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, sử dụng đất đai, vận hành, khai thác công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh (*nêu rõ kết quả đạt được và hạn chế đối với các dự án/công trình thủy điện đã vận hành và đang thi công; khó khăn trong phát triển thủy điện thời gian qua; tình hình khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình thực hiện các dự án thủy điện; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan*).

- Đề xuất các giải pháp và kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật và khai thác có hiệu quả tiềm năng phát triển thủy điện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.3. Đối tượng giám sát

- UBND tỉnh.

- Các sở, ngành: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng.

- UBND các huyện, thành phố có dự án/công trình thủy điện.

- Chủ đầu tư các dự án thủy điện, các đơn vị vận hành khai thác công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

2.4. Thời gian thực hiện: Quý IV/2022.

3. Khảo sát một số nội dung liên quan đến nội dung kỳ họp Quốc hội và theo kiến nghị của công dân, cử tri

- Khảo sát tình hình kinh tế - xã hội; thu thập thông tin đối với một số dự án luật cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 3, thứ 4 Quốc hội khóa XV.

- Khảo sát một số nội dung theo đơn khiếu nại tố cáo của công dân; việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

4. Tham gia các đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Ủy ban MTTQVN tỉnh khi được mời.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đoàn ĐBQH tỉnh

- Thành lập các Đoàn giám sát, xây dựng kế hoạch, đề cương chi tiết và tổ chức giám sát theo quy định; chủ trì phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Ủy ban MTTQVN tỉnh tiến hành giám sát, khảo sát theo từng nội dung cụ thể trong Chương trình.

- Các vị ĐBQH trong Đoàn chủ động sắp xếp thời gian, tham gia đầy đủ các cuộc giám sát theo chương trình; nghiên cứu các tài liệu, văn bản pháp luật có liên quan để tham gia có hiệu quả các hoạt động giám sát.

- Chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch, đề cương giám sát, báo cáo kết quả giám sát, theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng giám sát

Chuẩn bị báo cáo, cung cấp thông tin và chuẩn bị các điều kiện làm việc phục vụ ĐBQH, Đoàn ĐBQH tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát theo yêu cầu kế hoạch, đề cương giám sát, khảo sát chi tiết của các Đoàn giám sát khi giám sát, khảo sát tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Chương trình hoạt động giám sát năm 2022 của Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Vụ phục vụ hoạt động giám sát, VPQH;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh khóa XV;
- Các đơn vị, địa phương thuộc đối tượng giám sát, khảo sát;
- LĐVP;
- Phòng CTQH;
- Lưu: VT, HSCV

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**

Hoàng Duy Chính